

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2021/KDTM ngày 05 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương Mại Cổ phần QTVN ; Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà ST, số 11A P, phường BN, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng Giám đốc theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần đăng ký lần đầu ngày 14/02/1996, đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 02/12/2019 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu H– Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Khách hàng cá nhân, khối quản trị rủi ro V.(Theo Giấy ủy quyền số 3.0141.17 ngày 16/01/2017 của Ngân hàng Thương mại cổ phần QTVN).

Người được ủy quyền lại: Ông Hoàng Quốc A – Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ. (Theo Giấy ủy quyền số 4690721 ngày 18/02/2021 Ngân hàng Thương mại cổ phần QTVN).

***Bị đơn:**

1. Ông **Nguyễn Hoàng H**; sinh năm: 1972;

Trú tại: Thôn TQ, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

2. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1974;

Trú tại: Thôn TQ, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Hoàng Phú D, sinh năm 1966;

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964;

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

3. Anh Hoàng Phú Vui Đ, sinh năm 1985;

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

4. Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

5. Anh Hoàng Phú D, sinh năm 1992;

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

6. Chị Nguyễn Lan A, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

7. Cháu Hoàng Khánh L, sinh năm 2012;

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

8. Cháu Hoàng Phú Đức M, sinh năm 2015

Trú tại: Thôn AH, xã AT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

(Đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Khánh L và cháu Hoàng Phú Đức M là anh Hoàng Phú Vui Đ và cháu Nguyễn Lan A- bố mẹ đẻ).

9. Chị Hoàng Thị A, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn Phú Cầu, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần QTVN khoản vay nợ theo Hợp đồng tín dụng số 003CN037/2013/HĐTD-VIB ngày 18/4/2013 tạm tính đến ngày 08/10/2020 tổng số tiền là: **1.393.012.486 đồng** (*Một tỷ ba trăm chín mươi ba triệu không trăm mười hai nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng*), cụ thể:

Nợ gốc: 623.988.929 đồng.

Nợ lãi trong hạn: 56.212.817 đồng.

Nợ lãi quá hạn: 712.810.740 đồng.

Kể từ ngày 09/10/2020, ông Nguyễn Hoàng H và bà Nguyễn Thị L phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 003CN037/2013/HĐTD-VIB ngày 18/4/2013 của số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần QTVN.

Trong trường hợp ông Nguyễn Hoàng H và bà Nguyễn Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Hoàng H, bà Nguyễn Thị L và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí để Ngân hàng Thương mại Cổ phần QTVN có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay là: Quyền sử dụng 142m² đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Xóm Hạ, Thôn AH, Xã AT, huyện HĐ. Thuộc thửa đất số: 161; tờ bản đồ số: 5, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 535043, số vào sổ cấp GCN: H00855 do UBND huyện HĐ, tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 4/8/2006 cho hộ ông Hoàng Phú D và bà Nguyễn Thị H.

3. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự:

Trở lại hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng H và bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: **26.895.180 đồng** (Hai mươi sáu triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn một trăm tám mươi đồng). Ngân hàng Thương mại Cổ phần QTVN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần QTVN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: **27.000.000 đồng** (Hai mươi bảy triệu đồng) theo Biên lai số AA/2019/0000339 ngày 05 tháng 03 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Thu Hoài